

Số: /SNNMT-CCTSCNTY
V/v tăng cường quản lý đàn vật nuôi, thủy sản
giai đoạn chuyển mùa, chủ động biện pháp
phòng, chống rét cho vật nuôi, thủy sản

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Theo Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn cuối năm 2025 đầu năm 2026, miền Bắc sẽ trải qua các đợt không khí lạnh mạnh, tập trung từ nửa cuối tháng 12/2025 đến tháng 2/2026, gây ra rét đậm, rét hại trên diện rộng. Các tỉnh thành thuộc khu vực Bắc Bộ trong đó có Hải Phòng có khả năng xuất hiện rét đậm, rét hại, nhiệt độ có thể xuống rất thấp, thấp hơn bình thường từ nửa cuối tháng 12/2025.

Để giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất chăn nuôi mùa Đông năm 2025-2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các địa phương triển khai thực hiện một số nội dung về việc hướng dẫn phòng, chống rét cho đàn vật gia súc, gia cầm, thủy sản theo Quyết định số 458/QĐ-CN-MTCN ngày 8/11/2022 về việc Ban hành hướng dẫn phòng chống đói, rét cho vật nuôi của Cục Chăn nuôi như sau:

I. THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, tích cực chăm sóc đàn vật nuôi, thủy sản nuôi để tăng khả năng chống chịu với tác động do thay đổi lớn về thời tiết, khí hậu cũng như có biện pháp chủ động phòng chống đói, rét hiệu quả.

II. ĐỐI VỚI ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM

1. Về chuồng trại chăn nuôi

Cần gia cố chuồng trại cho vật nuôi trước khi vào vụ Đông Xuân để đảm bảo phòng chống rét. Chuồng nuôi đảm bảo che chắn và tránh được gió lùa trực tiếp vào chuồng. Nền chuồng đảm bảo luôn khô, ráo và phải có chất độn chuồng bằng các nguyên vật liệu sẵn như rơm, rạ, mùn cưa hoặc trấu khô.

Thường xuyên giữ chuồng trại sạch sẽ, những ngày rét có kèm theo mưa cần bổ sung thêm chất độn chuồng, đối với lợn hạn chế rửa chuồng để gia súc tăng khả năng chống rét.

Có thể sử dụng bóng điện công suất lớn để sưởi ấm chuồng nuôi hoặc đốt sưởi cho gia súc trong chuồng bằng trấu, mùn cưa, than củi... (chú ý thường

xuyên theo dõi khi đốt sưởi, để xa dụng cụ đốt với vật liệu dễ cháy trong chuồng nuôi như bạt che, chất độn chuồng, các thanh che chắn bằng vật liệu dễ cháy...).

2. Chế độ làm việc và chăn thả

Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết, thông báo của cơ quan chính quyền địa phương để có kế hoạch cụ thể cho đàn gia súc. Đối với những hộ chăn thả gia súc tại cánh đồng hoặc trên núi phải thực hiện việc di chuyển đàn vật nuôi về nhốt tại chuồng hoặc đến những nơi kín gió, có đủ điều kiện đảm bảo cho đàn gia súc tránh rét.

Không chăn thả, không cho trâu, bò làm việc khi xảy ra rét đậm, rét hại (khi nhiệt độ xuống $\leq 12^{\circ}\text{C}$); áp dụng chế độ chăn thả muộn, về sớm. Nhiệt độ quá lạnh sẽ làm giảm sức đề kháng của vật nuôi nhất là đối với gia súc già yếu, gia súc non.

Do vậy, khi rét đậm, rét hại phải nhốt gia súc tại chuồng để tiện chăm sóc, quản lý và không tắm cho gia súc.

3. Chăm sóc và nuôi dưỡng

Trong chăn nuôi, thức ăn có vai trò quan trọng cho sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi. Chủ động dự trữ, bảo quản thức ăn thô xanh (phụ phẩm nông nghiệp hoặc ủ chua thức ăn xanh), cũng như thức ăn tinh cho gia súc để đảm bảo đủ thức ăn cho gia súc trong vụ Đông Xuân. Việc cung cấp đủ thức ăn những ngày giá, rét cho vật nuôi giúp chúng sinh nhiều năng lượng để chống rét tốt hơn.

a) Đối với trâu, bò:

Tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp đối với trâu, bò già, yếu, gia súc non để tăng cường phòng chống rét và dịch bệnh.

Sử dụng nguồn thức ăn tự nhiên có sẵn (cỏ xanh, cỏ ủ hoặc rơm khô, rơm ủ urê...) và cung cấp với định mức bằng 10% trọng lượng cơ thể ví dụ như trâu bò 300 kg thì cho ăn 30 kg cỏ xanh hoặc cỏ ủ...; đồng thời bổ sung thêm thức ăn tinh như bột ngô, bột sắn, cám gạo... (khoảng 0.5-1 kg/con/ngày). Cung cấp đủ nước uống cho trâu bò hàng ngày khi nuôi nhốt trong chuồng những ngày rét đậm, rét hại; có thể bổ sung cho trâu bò uống nước ấm có hoà muối với lượng khoảng 5g/100 kg khối lượng cơ thể để tăng cường sức đề kháng. Ngoài ra, có thể cung cấp thức ăn xanh ủ chua cho trâu, bò (thân cây ngô, cỏ, rơm ủ...) với lượng 7-10 kg/ngày nhằm nâng cao tỷ lệ tiêu hóa.

b) Đối với lợn:

Khẩu phần ăn phải đảm bảo, đầy đủ chất dinh dưỡng (có thể cho ăn tự do, ăn các bữa trong ngày tùy vào loại thức ăn, phương thức nuôi). Bổ sung thêm

vitamin, men tiêu hóa thường xuyên cho lợn. Cần sử dụng bóng úm, chuồng úm cho lợn con theo mẹ; cho lợn con tập ăn sớm để tăng khả năng tiêu hóa.

c) Đối với gia cầm:

Trong những ngày rét đậm, rét hại, chủ động tăng lượng thức ăn, uống nước ấm và bổ sung một số loại vitamin, men tiêu hóa, chất điện giải nâng cao sức đề kháng cho gia cầm, đặc biệt là gà; Có mật độ nuôi hợp lý đối với gà đẻ: 6-8 con/m²; gà thịt: 8-10 con/m² giúp cho gà điều chỉnh nhiệt độ cơ thể tốt hơn. Thực hiện tốt quy trình úm cho gà con; những ngày giá rét không thả gia cầm ra vườn, khu chăn thả; thực hiện che chắn để tránh gió lùa trong chuồng.

4. Phòng bệnh cho vật nuôi

Cần áp dụng quy trình chăn nuôi phù hợp tùy thuộc vào quy mô; thực hiện tẩy giun sán cho gia súc và các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn được quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016, Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn như: đối với gia cầm (cúm gia cầm, niu cát xơn...); lợn (lở mồm long móng, tụ huyết trùng, dịch tả lợn, dịch tả lợn Châu Phi...); dê, cừu (lở mồm long móng, nhiệt thán); trâu, bò (lở mồm long móng, nhiệt thán, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục...). Ngoài các bệnh tiêm phòng bắt buộc theo quy định, các hộ nuôi nên tiêm bổ sung một số bệnh như Lép tô, Suyễn, E.coli, Viêm phổi màng phổi, Tai xanh...

Việc tiêm phòng vắc xin sẽ giúp bảo hộ cho đàn gia súc, gia cầm và duy trì mức kháng thể bảo hộ thường xuyên để phòng bệnh, nhằm giảm tối đa thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi và ngân sách Nhà nước do dịch bệnh gây ra. Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại; hàng ngày cần theo dõi thường xuyên tình trạng sức khỏe của vật nuôi để có biện pháp xử lý hiệu quả khi vật nuôi có những biểu hiện bất thường do đói, rét hoặc bệnh dịch. Khi phát hiện bệnh trên vật nuôi cần báo ngay cho cơ quan thú y và chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

5. Các lưu ý

Những ngày rét đậm, rét hại có thể may áo cho trâu, bò bằng các loại chăn, áo cũ; bao tải gai hoặc các vật liệu khác tương tự cho trâu, bò. Diện tích may có thể che chắn tối đa cho phần lưng, vai, ngực và bụng cho trâu bò, đặc biệt là bê, nghé nhỏ dưới 12 tháng tuổi.

Những ngày quá rét, trâu bò thường hay xảy ra bệnh cước chân, biểu hiện thấy da chân trâu bò bị sưng phù, nứt nẻ, có hiện tượng xung huyết sờ thấy nóng.

Trường hợp bệnh nặng lớp biểu bì ở chân có chảy dịch màu vàng, tạo vết loét, gây nhiễm trùng, nếu không điều trị kịp thời tổ chức dưới da bị hoại tử làm cho con vật bị què, nặng hơn trâu bò có thể kể phát các bệnh truyền nhiễm khác.

Trường hợp trâu bò bị cước chân cần: Tăng cường giữ ấm cho trâu bò, giữ nền chuồng khô ráo, cho ăn uống đầy đủ thức ăn thô xanh, bổ sung thức ăn tinh muối khoáng, vitamin.

Khi mới xuất hiện cước chân có thể dùng gừng giã nhỏ hoà với rượu để xoa bóp hàng ngày; đồng thời cho trâu bò vận động tại chuồng hoặc đi xung quang chuồng, quang nhà vào buổi trưa khi thời tiết ấm hơn để tăng cường tuần hoàn máu tại chân, tránh hiện tượng sưng phù bệnh càng thêm nặng. Khi bệnh nặng cần báo cán bộ thú y để điều trị bằng kháng sinh.

Khi trâu bò bị đói rét do rét đậm, rét hại kéo dài trên 10 ngày liên tục thì sức khỏe và sức đề kháng bị giảm dễ mắc bệnh, vì vậy trong thời gian này cần cho trâu bò ăn cháo gạo hoặc cháo cám nóng, bổ sung khoáng chất và các loại vitamin để nâng cao sức đề kháng.

Xử lý chất thải: Hàng ngày thu gom phân vào hố ủ, dẫn chất thải lỏng trực tiếp từ chuồng đến hố đựng bằng rãnh thoát và xử lý chất thải bằng hóa chất hoặc chế phẩm sinh học.

III. ĐỐI VỚI NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Chủ động trong công tác điều tiết các nguồn cấp, thoát nước thải cho hoạt động nuôi trồng thủy sản tại các vùng nuôi tập trung trên địa bàn, đảm bảo chất lượng, kịp thời khi cần thay, bổ sung cho vùng nuôi.

- Chuẩn bị các trang thiết bị, hóa chất, nguyên, nhiên vật liệu, dụng cụ cần thiết để chủ động phòng, tránh khắc phục hậu quả khi có tình huống xấu xảy ra.

- Đối với các đối tượng thủy sản nuôi đạt kích cỡ thương phẩm gần đến kỳ thu hoạch nhưng không có điều kiện thực hiện các biện pháp chống rét, nhất là các đối tượng chịu rét kém như cá rô phi, cá chim trắng, cá chuối, cá rô đồng, ếch, baba, cá vược, cá chim vây vàng..., chỉ đạo, tổ chức thu hoạch sớm và triệt để, không để xảy ra thiệt hại thủy sản nuôi bị chết do rét.

- Trong suốt thời gian rét đậm, rét hại, không dùng lưới, các loại phương tiện thu tủa để bắt cá, tránh cá bị xây sát dẫn đến bị nhiễm bệnh các bệnh như đốm đỏ, lở loét da do nấm, trùng quả dưa, ký sinh trùng... gây ra.

Trường hợp ao đầm có thủy sản nuôi bị chết không rõ nguyên nhân phải thu gom tập trung, xử lý và báo ngay cho cơ quan chức năng để xử lý; không đưa thủy sản chết, thải nước ao đầm chưa xử lý ra môi trường ngoài.

- Tuyệt đối không sử dụng các loại phân gia súc, gia cầm tươi bón trực tiếp xuống ao, đây là con đường truyền nhiễm bệnh giun sán, liên cầu khuẩn... và là ký chủ trung gian ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.

- Đối với đàn thủy sản nuôi lưu giữ qua đông nên chọn tại những ao đáp ứng điều kiện ở nơi khuất gió, có cây cối hoặc nhà che chắn. Nếu ao ở hướng gió thì nên đào ao sâu ở hướng Bắc để làm nơi cho cá trú ngụ trong mùa rét; có nhà bạt phục vụ lưu giữ qua đông.

- Hạn chế thả giống trong mùa đông; chỉ tổ chức thả giống đối với các cơ sở đáp ứng đủ điều kiện, có thể chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống rét cho động vật thủy sản.

- Chăm sóc, quản lý ao nuôi:

* Luôn luôn giữ mực nước tối thiểu từ 1,5 - 2,0 m. Mặt ao thả bèo tây, khoảng 2/3 diện tích ao được ngăn lại tránh tản đều khắp ao hoặc trồng chuối theo hàng về phía Bắc, che chắn bằng vật liệu thích hợp để chắn gió.

* Làm sọt tránh rét: Tạo một góc ao sâu về phía Bắc, dùng các sọt đan bằng tre lấy rơm rạ dùng nước vôi phun vào sát trùng, phơi thật khô ấn đầy vào sọt, cắm cọc đơm sọt xuống đáy ao. Sau 10 - 15 ngày thấy rơm rạ đã bị phân hủy thì vớt lên tránh gây ô nhiễm môi trường ao nuôi.

* Đối với những ao nuôi có diện tích nhỏ, bể nuôi lưu giữ cá thì làm giàn trên mặt ao, bể và che phủ bằng bạt nilon để tăng khả năng giữ nhiệt độ.

* Giữ môi trường nước trong ao ổn định đảm bảo yêu cầu kỹ thuật: độ sâu, pH, hàm lượng oxy, màu nước...; những ngày mù trời, lặng gió cần tăng cường quạt nước, sục khí, sử dụng viên bổ sung oxy để tránh thiếu oxy và hiện tượng phân tầng nước. Định kỳ 2 lần/tháng sát khuẩn môi trường nước bằng nước vôi trong té (tạt) xuống ao với hàm lượng 1 - 2 kg/100m² hoặc các sản phẩm khác theo khuyến cáo của nhà sản xuất; khi thấy nước ao bị ô nhiễm, nên sử dụng các sản phẩm xử lý môi trường làm sạch nước cho ao nuôi như EM, BKC, VICATO...

* Khi nhiệt độ từ 14⁰C trở lên, tranh thủ cho cá ăn vào thời điểm nhiệt độ cao nhất trong ngày, bổ sung thêm vitamin C, B.complex vào thức ăn nhằm tăng sức đề kháng cho cá với lượng dùng từ 3 - 5g/kg thức ăn. Với thức ăn công nghiệp nên chọn loại cám có hàm lượng đạm cao từ 28% trở lên để giúp cá hồi phục sức khỏe sau thời gian chống rét. Khi nhiệt độ nước xuống dưới 18⁰C, nên

giảm 1/2 lượng thức ăn cho cá ăn. Khi nhiệt độ nước xuống thấp dưới 14°C cần ngừng cho cá ăn.

* Dọn sạch cỏ, rác trong ao và thức ăn thừa ở nơi cho cá ăn. Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để có hướng xử lý kịp thời khi có thay đổi bất thường xảy ra.

- Chăm sóc, quản lý lồng bè nuôi trên sông:

* Di chuyển lồng bè đến nơi ít gió hoặc thả sâu lồng nuôi 1,8-2,0 m.

* Treo túi vôi hoặc hóa chất khử trùng ở đầu dòng chảy để khử trùng nước, phòng bệnh cho thủy sản nuôi lồng bè trên sông; định kỳ vệ sinh 1 lần/1 tuần lồng, bè nuôi nhằm loại bỏ rác và các vật cứng bám vào lồng, bè nuôi.

* Bổ sung vitamin B1, C... vào khẩu phần ăn với lượng 3-5g/kg thức ăn để nâng cao sức khỏe đàn cá nuôi trong lồng.

- Các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản chủ động sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, chuẩn bị các điều kiện cần thiết; theo dõi, chăm sóc đàn bố mẹ để chủ động sinh sản, cung ứng nguồn giống thủy sản phục vụ sản xuất các tháng cuối năm 2025, đầu năm 2026.

IV. BÁO CÁO

Khi phát hiện các trường hợp bất thường xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản cán bộ phụ trách chăn nuôi, thú y, thủy sản, các cơ quan quản lý tại địa phương cần báo cáo ngay về cơ quan chuyên môn hoặc cơ quan quản lý cao hơn để có các biện pháp chỉ đạo và khắc phục kịp thời.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quan tâm chỉ đạo và phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở, các PGD Sở;
- Lưu: VT, CCTSCNTY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Đào